TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN YÊN** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày 14-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương;
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Vương Thị Thu Lan;
2. Ông Lý Trung Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2023/HSST ngày 21 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Đỗ Thành L, sinh ngày 01 tháng 9 năm 1991, tại huyện VY, tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn M, huyện VY, tỉnh Yên Bái. nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Đỗ Trọng H và bà Trần Thị D; vợ: Nguyễn Hằng N (đã ly hôn), con: Có 01 người con, sinh năm 2010;

Tiền án: Có 4 tiền án

+ Bản án số: 34/2010/HSST ngày 31/8/2010 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

+ Bản án số: 25/2011/HSST ngày 16/11/2011 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 140 Bộ luật Hình sự năm 1999, tổng hợp với Bản án số 34/2010/HSST buộc chấp hành hình phạt chung là 01 năm 09 tháng tù. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 17/02/2013.

+ Bản án số 30/2015/HSST ngày 24/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 22/03/2017.

+ Bản án số 02/2019/HSST ngày 16/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015. Chấp hành xong bản án ngày 23/03/2021.

Bản án số 46/2023/HSST ngày 20/02/2023 của Toà án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự (bản án chưa có hiệu lực pháp luật).

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/10/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (trong vụ án khác), có mặt.

- *Bị hại*: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970 và ông Cù Minh C, sinh năm 1968; bà H, ông C đều có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn CK, xã MĐ, huyện VY, tỉnh Yên Bái;

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Nguyễn Thị H: Ông Cù Minh C, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Thôn CK, xã MĐ, huyện VY, tỉnh Yên Bái;

* Người tham gia tố tụng khác:

- *Người làm chứng:*

+Anh Lê Hoàng Quang T; sinh năm 1994; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 00 phút ngày 19 tháng 12 năm 2021, ông Cù Minh C đến Công an xã MĐ, huyện VY, tỉnh Yên Bái trình báo về việc gia đình bị mất trộm 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 21E1-198.74 để ở sân gia đình.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 17/12/2021 tại thôn CK, xã MĐ, huyện VY, tỉnh Yên Bái, Đỗ Thành L quan sát thấy ở sân của gia đình ông Cù Minh C xung quanh không có ai, L đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản. Đỗ Thành L đi vào trong sân thấy chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện nên L dắt xe ra cổng, thả trôi theo dốc, đồng thời mở ổ khóa điện, nổ máy điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu vàng đen, biển kiểm soát 21E1-198.74 của gia đình ông Cù Minh C và bà Nguyễn Thị H đi về nhà. Đến trưa ngày 19/12/2021, L điều khiển chiếc xe trộm cắp được lên xã MĐ, huyện VY trên đường đi L gặp Lê Hoàng Quang T hỏi xin đi nhờ, L đồng ý. Khi đi đến khu vực thôn CV, xã MĐ, thấy có lực lượng Công an đi tuần tra nên L đã điều khiển xe vào đường nhánh và để xe lại, còn L và T mỗi người bỏ chạy một hướng lên đồi cây gần đó. Sau đó, Đỗ Thành L đã bỏ trốn khỏi địa phương, còn Lê Hoàng Quang T tự đi về nhà. Công an xã MĐ đã lập biên bản sự việc, tạm giữ tang vật và bàn giao cho Công an huyện VY để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá số 01/KL-HĐĐGTS ngày 10/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện VY, kết luận: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX mầu vàng đen, biển kiểm soát 21E1-198.74, số khung 310XEY025272, số máy JA31E0082829 đăng ký lần đầu vào ngày 05/01/2015 đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 17/12/2021 giá trị là: 8.333.000 đồng *(Tám triệu ba trăm ba mươi ba nghìn đồng).*

Quá trình bỏ trốn khỏi địa phương, ngày 24/9/2022, Đỗ Thành L đã thực hiện hành vi trộm cắp tại xã P, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh và ngày 11/10/2022 L tiếp

tục thực hiện hành vi trộm cắp tại thôn TH, xã TV, huyện H, tỉnh Bắc Giang. Đã bị Toà án nhân dân huyện Q, tỉnh Bắc Ninh xét xử tại bản án số 46/2023/HSST ngày 20/02/2023 xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự (bản án chưa có hiệu lực pháp luật).

Vật chứng của vụ án: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX mầu vàng đen, biển kiểm soát 21E1-198.74, số khung 310XEY025272, số máy JA31E0082829, quá trình điều tra ngày 10/01/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VY, tỉnh Yên Bái đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị H.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị H và ông Cù Minh C đã nhận lại tài sản của mình, đến nay không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Cáo trạng số 10/CT-VKS-VY ngày 20 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái truy tố: Đỗ Thành L về tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại Cơ quan điều tra.

Bị hại là bà Nguyễn Thị H và ông Cù Minh C khai đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về phần trách nhiệm dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Thành L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đỗ Thành L từ 03 năm đến 04 năm tù;

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Đỗ Thành L không có tài sản, không có thu nhập ổn định, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị H và ông Cù Minh C đã nhận lại tài sản của mình, đến nay không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên không xét.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đỗ Thành L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đỗ Thành L không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá

trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với bản tự khai và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng, kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và xem xét tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định: Lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, tối ngày 17/12/2021 Đỗ Thành L đã lén lút một mình trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 21E1-198.74 giá trị 8.333.000 đồng của gia đình ông Cù Minh C, bà Nguyễn Thị H tại thôn CK, xã MĐ, huyện VY để làm phương tiện đi lại. Đến ngày 19/12/2021 khi L đang điều khiển chiếc xe đi từ nhà lên xã MĐ thì bị phát hiện nên đã để lại chiếc xe và bỏ trốn khỏi địa phương.

Tại Bản án số 02/2019/HSST ngày 16/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 (chấp hành xong bản án ngày 23/03/2021). Đối với bản án này bị cáo chưa được xoá án tích, ngày 17/12/2021 bị cáo lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý hợp pháp tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo đã có 04 tiền án về tội trộm cắp tài sản, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản vào các năm 2010, 2011, 2015, 2019 bị cáo không ăn năn hối cải, lại tiếp tục phạm tội. Tại bản án số 02/2019/HSST ngày 16/01/2019 của Toà án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái xử 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ Luật Hình sự. Chấp hành xong bản án ngày 23 tháng 3 năm 2021, bị cáo chưa được xoá án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học, ngày 17/12/2021 lại phạm tội và ngày 29/4/2022 tiếp tục phạm tội tại thôn GL xã PL, huyện QV, tỉnh Bắc Ninh (ngày 20/02/2023 tiếp tục bị Toà án nhân dân huyện QV, tỉnh Bắc Ninh xét xử; án chưa có hiệu lực pháp luật). Điều đó chứng tỏ bị cáo là người khó giáo dục, cải tạo, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho người bị hại nên được coi là gây thiệt hại không lớn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy

định tại điểm s, điểm h khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo Đỗ Thành Luân không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Cần áp dụng với bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại là bà Nguyễn Thị H và ông Cù Minh C đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về vật chứng của vụ án: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX mầu vàng đen, biển kiểm soát 21E1-198.74, số khung 310XEY025272, số máy JA31E0082829, quá trình điều tra ngày 10/01/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện VY đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị H là phù hợp.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Những nội dung đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái tại phiên toà phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử được chấp nhận.

[12] Bị cáo; bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Thành L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Đỗ Thành L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành bản án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Thành L phải chịu là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện VY, tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện VY,Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Chi Cục THA Dân sự huyện VY;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu: HS, HCTP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hương